

**UBND HUYỆN VĂN QUAN**

**Phục lục IV**

**KẾ HOẠCH KHAI THÁC GỖ, LÂM SẢN NGOÀI GỖ GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

**TRÊN**

**ĐIÀ BÀN HUYỆN VĂN QUAN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NN ngày /6/2024 của UBND huyện Văn Quan

TT	Nội dung	Giai đoạn 2021-2025				Giai đoạn 2026 - 2030					Ghi chú
		Sản lượng khai thác gỗ hàng năm (m3)	Sản lượng khai thác gỗ hàng năm (m3). Sau	Sản lượng hoa hồi hàng năm (tấn)	Sản lượng khai thác quả Sờ hàng năm (tấn)	Sản lượng khai thác gỗ hàng năm (m3)	Khai thác nhựa thông hàng năm (tấn)	Sản lượng hoa hồi hàng năm (tấn)	Sản lượng khai thác quả Sờ hàng năm (tấn)	Sản lượng khai thác quả Sờ hàng năm (tấn). Sau điều chỉnh	
1	Hữu Lễ			70				120			
2	Tri Lễ	550	300	170	7,5	1.550		220	7,5		
3	Lương Năng	500	200	300	400	1.500		350	450	450	
4	Tú Xuyên	100	100	350	150	600		400	150	150	
5	TT Văn Quan			50				100			
6	Hòa Bình	650	400	100	100	1.650		150	100	100	
7	Bình Phúc			700				850			
8	Yên Phúc			700				800			
9	Tân Đoàn			250				300			
10	Tràng Phái	200		260	9,5	500		310	9,5		
11	An Sơn	100		1.200	13	600		1.250	13		
12	Điềm He	100		450	160	1.100		500	190	190	
13	Khánh Khê			300				350			
14	Đông Giáp			250	300			300	350	350	
15	Tràng Các	100		250	100	100		300	120	120	
16	Liên Hội	300		450	190	300		500	190	120	
17	Trấn Ninh	100		150	70	100		200	70	70	
<b>Tổng</b>		<b>2.700</b>	<b>1000</b>	<b>6.000</b>	<b>1.500</b>	<b>8.000</b>		<b>7.000</b>	<b>1.650</b>	<b>1.550</b>	